

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về chủ trương đầu tư**

**SỞ NỘI VỤ TỈNH BÌNH ĐỊNH** Dự án Hệ thống cấp nước sinh hoạt các xã phía Bắc huyện Tây Sơn

**ĐẾN** Số:.....3761.....  
Ngày: 11/11/23.....  
Chuyên:.....  
Số và Ký hiệu HS:.....

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**  
**KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ 10 (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số 31/TTr-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Quyết định chủ trương đầu tư dự án Hệ thống cấp nước sinh hoạt các xã phía Bắc huyện Tây Sơn; Báo cáo thẩm tra số 10/BC-KTNS ngày 21 tháng 3 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Hệ thống cấp nước sinh hoạt các xã phía Bắc huyện Tây Sơn do Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn làm chủ đầu tư.

**1. Mục tiêu đầu tư:**

Nhằm cấp nước sạch đảm bảo lưu lượng, chất lượng theo QCDP 01:2022/BĐ của tỉnh Bình Định cho 11.594 hộ gia đình (khoảng 35.952 người) thuộc 06 xã Tây Bình, Tây An, Tây Vinh, Bình Hòa, Bình Thuận và Bình Tân (04 thôn: Mỹ Thạch, Thuận Hòa, Phú Hưng, An Hội), huyện Tây Sơn cùng với các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, khu thương mại, dịch vụ, du lịch, trạm y tế, trường học, công trình công cộng trên địa bàn dự án.

**2. Quy mô đầu tư:** Đầu tư xây dựng dự án Hệ thống cấp nước sinh hoạt các xã phía Bắc huyện Tây Sơn gồm các nội dung như sau:

a) *Về nguồn nước:* Sử dụng nguồn nước sạch Nhà máy cấp nước sinh hoạt xã Nhơn Tân để cấp nước cho dự án Hệ thống cấp nước sinh hoạt các xã phía Bắc huyện Tây Sơn, với công suất 5.100m<sup>3</sup>/ngày đêm.

b) Về quy mô và phân kỳ đầu tư xây dựng

\* Giai đoạn 1:

- Xây dựng tuyến ống truyền tải nước sạch HDPE (OD315-OD350), dài khoảng 10.000m, từ nhà máy cấp nước sinh hoạt xã Nhơn Tân, tại thôn Nam Tượng, xã Nhơn Tân, thị xã An Nhơn đến Trạm bơm tăng áp tại thôn An Chánh, xã Tây Bình, huyện Tây Sơn.

- Xây dựng 01 trạm bơm tăng áp có công suất 5.100m<sup>3</sup>/ngày đêm, dự kiến đặt tại xã Tây Bình, huyện Tây Sơn, gồm các hạng mục chính:

+ Bể chứa nước sạch dung tích 1.500m<sup>3</sup>, kết cấu bằng bê tông cốt thép;

+ Trạm bơm nước sạch lắp đặt 03 bơm nước chạy luân phiên (02 bơm chạy, 01 bơm nghỉ), Q=110-130m<sup>3</sup>/giờ, H= 45-55m;

+ Các hạng mục khác: Nhà hóa chất, nhà kho, nhà làm việc kết hợp nhà nghỉ nhân viên, hệ thống điện động lực, chiếu sáng, đường dây 22kV, trạm biến áp, sân nền, đường giao thông, tường rào, cổng ngõ, nhà để xe,...

+ Cung cấp lắp đặt các thiết bị trạm bơm tăng áp, đồng hồ nước dịch vụ hộ gia đình.

- Xây dựng tuyến ống truyền tải và phân phối nước sạch HDPE, thép mạ kẽm (D40-D315) dài khoảng 35.000m, từ trạm bơm tăng áp đến các khu vực dân cư trên địa bàn xã Tây Bình, huyện Tây Sơn. Cung cấp đồng hồ nước cho hộ gia đình trên địa bàn xã Tây Bình, huyện Tây Sơn.

\* Giai đoạn 2:

Xây dựng tuyến ống truyền tải và phân phối nước sạch HDPE, thép mạ kẽm (D40-D315), dài khoảng 220.000m, cấp nước cho các khu vực dân cư trên địa bàn 05 xã Tây An, Tây Vinh, Bình Hòa, Bình Thuận và Bình Tân (04 thôn: Mỹ Thạch, Thuận Hòa, Phú Hưng, An Hội), huyện Tây Sơn. Cung cấp đồng hồ nước cho hộ gia đình trên địa bàn các xã Tây An, Tây Vinh, Bình Hòa, Bình Thuận và Bình Tân (04 thôn: Mỹ Thạch, Thuận Hòa, Phú Hưng, An Hội), huyện Tây Sơn.

**3. Nhóm dự án: Nhóm B.**

**4. Tổng mức đầu tư dự án: 126.531.000.000 đồng (Một trăm hai mươi sáu tỷ, năm trăm ba mươi một triệu đồng).**

Được phân kỳ đầu tư:

- Giai đoạn 1: 50.815.000.000 đồng (Trong đó: Vốn ngân sách tỉnh 50.000.000.000 đồng; vốn người dân hưởng lợi góp: 815.000.000 đồng).

- Giai đoạn 2: 75.716.000.000 đồng (Trong đó: Vốn ngân sách tỉnh 71.323.000.000 đồng; vốn người dân hưởng lợi góp: 4.393.000.000 đồng).

**5. Nguồn vốn đầu tư:** Vốn ngân sách tỉnh; vốn đóng góp của người dân hưởng lợi.

## 6. Khả năng cân đối các nguồn vốn thực hiện dự án:

- Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022, Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của HĐND tỉnh, ngân sách tỉnh cân đối vốn cho dự án với số tiền 50.000.000.000 đồng để triển khai giai đoạn 1.

- Đối với phần vốn thực hiện giai đoạn 2: Ngân sách tỉnh bố trí trong giai đoạn 2021 - 2025 hoặc sau năm 2025 khi cân đối được nguồn lực.

**7. Địa điểm thực hiện dự án:** Huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

**8. Thời gian thực hiện dự án:** Năm 2023 – 2026. Trong đó:

- Giai đoạn 1: Năm 2023 - 2025;

- Giai đoạn 2: Năm 2024 – 2026.

**Điều 2.** Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Khóa XIII Kỳ họp thứ 10 (kỳ họp chuyên đề) thông qua và có hiệu lực từ ngày 23 tháng 3 năm 2023. /.

### Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ (báo cáo);
- TT. Tỉnh ủy (b/cáo); TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh; Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành liên quan;
- VP Tỉnh ủy, VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TT Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, hồ sơ kỳ họp. *th*



**Hồ Quốc Dũng**